TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2024**/HNGĐ-ST
Ngày **12** tháng **4** năm **2024**
V/v " Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Hồng
2. Bà Lê Thị Hoàng Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Trương Công Hoà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc: *" Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Tr, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Khối phố Uất Lũy, phường Điện Minh, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Bùi Ngọc Q, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn Giáng Nam 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 11 tháng 12 năm 2023, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị Tr thể hiện:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phạm Thị Tr và ông Bùi Ngọc Q xây dựng gia đình năm 2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau đó vợ chồng chuyển về sinh sống tại thôn Giáng Nam 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, trong quá trình chung sông vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là vợ chồng bất đồng mọi quan điểm thường xuyên xả ra cãi vã nhau. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 8 năm 2022 đến nay và không còn trách nhiệm gì với nhau nữa.

Nay bà Phạm Thị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Bùi Ngọc Q.

- *Về con chung:* Bà Phạm Thị Tr xác định vợ chồng có 01 (một) người con chung là Bùi Ngọc Gia H, sinh ngày 03/11/2017.

Ly hôn, bà Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Bùi Ngọc Q đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Phạm Thị Tr xác định không có.

***** Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân huyện Hòa Vang đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Bùi Ngọc Q, để biết việc bà Phạm Thị Tr gửi đơn xin ly hôn đến Tòa án. Đồng thời, Toà án đã thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định về việc đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đối với ông Bùi Ngọc Q, nhưng ông Bùi Ngọc Q không có ý kiến phản hồi và vắng mặt tại các phiên hoà giải cũng như hai lần mở phiên toà.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng đảm bảo theo các Điều 171, 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đương sự:

+ Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

+ Bị đơn, mặc dù đã được Tòa án thực hiện việc cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự do pháp luật quy định, nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, không

thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71,72 và 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Việc bà Phạm Thị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Bùi Ngọc Q là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho bà Phạm Thị Tr được ly hôn với ông Bùi Ngọc Q.

Về con chung: Giao con chung chưa thành niên Bùi Ngọc Gia H, sinh ngày 03/11/2017 cho bà Phạm Thị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ông Bùi Ngọc Q không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Tr xác định không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thị Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Bùi Ngọc Q, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn Giáng Nam 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

- Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Bùi Ngọc Q tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Bùi Ngọc Q vẫn vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Bùi Ngọc Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Tr và ông Bùi Ngọc Q xây dựng gia đình năm 2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Phạm Thị Tr giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với ông Bùi Ngọc Q, lý do là tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét yêu cầu của bà Phạm Thị Tr thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng yêu thương, chia sẻ, quan tâm nhau. Tuy nhiên theo bà Tr thì trong thời gian chung sống với nhau giữa bà và ông Q không có

được những điều đó thể hiện ở việc vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau, từ tháng 8 năm 2022 đến nay vợ chồng đã sống ly thân và không còn trách nhiệm gì với nhau nữa.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập các bên đương sự để tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện được do ông Bùi Ngọc Q không hợp tác, điều này thể hiện ông Bùi Ngọc Q không có thiện chí để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Phạm Thị Tr và ông Bùi Ngọc Q là có thật và đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Tr đối với ông Bùi Ngọc Q là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Phạm Thị Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên Bùi Ngọc Gia H, sinh ngày 03/11/2017, không yêu cầu ông Th phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Còn ông Bùi Ngọc Q không có ý kiền gì đối với yêu cầu nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà Phạm Thị Tr.

Xét thấy việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo cuộc sống cũng như tương lai của con chung và điều kiện thực tế của mỗi bên. Hiện tại bà Phạm Thị Tr có công việc ổn định và cháu Bùi Ngọc Gia H đang được bà Tr chăm sóc, vì vậy Hội đồng xét xử giao con chung Bùi Ngọc Gia H cho bà Phạm Thị Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Phạm Thị Tr không yêu cầu ông Bùi Ngọc Q phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Tr xác định không có nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Phạm Thị Tr phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều: 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung"* của bà Phạm Thị Tr đối với ông Bùi Ngọc Q

Tuyên Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Phạm Thị Tr được ly hôn với ông Bùi Ngọc Q.

2.Về quan hệ con chung: Giao con chung Bùi Ngọc Gia H, sinh ngày 03/11/2017 cho bà Phạm Thị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Bùi Ngọc Q không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Tr xác định không có nên không đề cập đến.

5.Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Phạm Thị Tr phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Truyền đã nộp tại biên lai thu số 0000860 ngày 18/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Như vậy bà Phạm Thị Tr đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình;

6.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hoà Phước;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**